

THƯ MỤC CHUYÊN ĐỀ CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THỰC PHẨM (GIAI ĐOẠN XUẤT BẢN TỪ TRƯỚC NĂM 2001-2010)	
246	Giáo trình công nghệ chế biến các sản phẩm sữa / Nguyễn Đức Doan (ch.b.), Trần Thị Thu Hằng. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 109 Tr. : 19 x 27 cm., Phân loại: 637.10711 NGD 2020, Giáo trình
247	Công nghệ sản xuất axit amin / Quản Lê Hà. PGS.TS, Chủ biên; Nguyễn Thị Hiền. GS.TS H. : Giáo dục Việt Nam, 2011 - 235 Tr. ; 16 x 24 cm, Phân loại: 660.6 QUH 2011, Tài liệu tham khảo
248	Applications of Electrochemistry and Nanotechnology in Biology and Medicine / Noam Eliaz Editor New York : Springer.. 2011 - 425 Tr. ; 20cm, Phân loại: 660.6 APP 2011, Tài liệu tham khảo
249	Biofuel Sector Review the case of Vietnam / Jan Japenga, Pham Van Hoi Edited by Hanoi : Agricultural Publishing House., 2012 - 119 tr.: 22 cm, Phân loại: 660.6 BIO 2012, Tài liệu tham khảo
250	Kháng thể tái tổ hợp và ứng dụng / Lê Quang Huân. Lã Thị Huyền H. : Hà Nội, 2012 - 212 tr.: 23 cm, Phân loại: 660.6 LEH 2012, Tài liệu tham khảo
251	Cơ sở Vi sinh vật học Thực phẩm / Lê Thanh Bình. H. : Khoa học và Kỹ thuật, 2012. - 192 tr.: ; 27 cm., Phân loại: 660.6 LEB 2012, Tài liệu tham khảo
252	Plant biotechnology and agriculture : prospects for the 21st century / edited by Arie Altman, Paul Michael Hasegawa. Amsterdam ; Boston : Academic Press, 2012. - xxxviii, 586 p., [25 p. of plates] : 28 cm., Phân loại: 660.6 PLA 2012, Tài liệu tham khảo
253	Công nghệ sản xuất enzym, protein và ứng dụng / Nguyễn Thị Hiền, chủ biên, Lê Gia Hy, ... [et al.]. H. : Giáo dục Việt Nam, 2012. - 299 Tr. ; 16 x 24 cm., Phân loại: 660.6 CON 2012, Tài liệu tham khảo
254	Công nghệ sinh học. Tập 1, Nguyễn Như Hiền. H. : Giáo dục Việt Nam, 2013. - 227 Tr. ; 19x27 cm., Phân loại: 660.6 NGH 2013/1, Tài liệu tham khảo
255	Fermentation and biochemical engineering handbook : Principles, Process design, and equipment / Edited by Henry C. Vogel, Celeste M. Todaro. Amsterdam : Elsevier, 2014. - 434 Tr. ; 27 cm., Phân loại: 660.6 FER 2014, Tài liệu tham khảo
256	Phytohormones: A window to metabolism, signaling and biotechnological applications / Editors Lam-Son Phan Tran, Sikander Pal New York : Springer, 2014 - 361 Tr. ; 25 cm., Phân loại: 660.6 PHY 2014, Tài liệu tham khảo
257	Điều khiển tối ưu trong công nghệ sinh học / Hoàng Đình Hòa, Phạm Việt Cường H. : Bách Khoa, 2015 - 183 Tr. ; 16 x 24 cm, Phân loại: 660.6 HOH 2015, Tài liệu tham khảo
258	Microbes and Microbial Technology : Agricultural and Environmental Applications / Iqbal Ahmad, Farah Ahmad, John Pichtel. New York : Springer, 2011. - 516 p. ; 24 cm., Phân loại: 660.6 IQB 2011, Tài liệu tham khảo
259	Environmental Microbial Biotechnology / Lala Behari Sukla, Nilotpala Pradhan, Sandeep Panda, Barada Kanta Mishra. Cham, Switzerland : Springer., 2015. - 338 p. ; 24 cm., Phân loại: 660.6 ENV 2015, Tài liệu tham khảo
260	Advances in animal biotechnology and its applications / Suresh Kumar Gahlawat, Joginder Singh Duhan, Raj Kumar Salar, Priyanka Siwach, Suresh Kumar, Pawan Kaur. New York, NY : Springer Berlin Heidelberg, 2018. - 401 pages ; 24 cm., Phân loại: 660.6 SUR 2018, Tài liệu tham khảo
261	Nanobiotechnology : Basic and Applied Aspects / Arunava Goswami, Samrat Roy Choudhury. United Kingdom : Union Bridge Press, 2017. - x, 125 pages : 24 cm., Phân loại: 660.6 GOS 2017, Tài liệu tham khảo
262	Bài giảng Công nghệ sinh học nano nguyên lý và ứng dụng / Đồng Huy Giới. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 62 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.6 ĐOG 2020, Giáo trình

263	Endophyte biotechnology : potential for agriculture and pharmacology / edited by Alexander Schouten, Laboratory of Phytopathology, Wageningen University & Research, Wageningen, The Netherlands. Wallingford, Oxfordshire, UK ; Boston, MA, USA : CABI, 2019. - ix, 202 pages : 24 cm., Phân loại: 660.6 END 2019, Tài liệu tham khảo
264	Tiếng anh chuyên ngành công nghệ sinh học: = The language of biotechnology in English : Song ngữ Anh - Việt / Nguyễn Thị Hiền (ch.b.), Lê Thị Lan Chi, Quản Lê Hà... H. : Khoa học và kỹ thuật, 2016 - 287Tr. ; 27cm, Phân loại: 660.601 4 TIE 2016, Tài liệu tham khảo
265	Giáo trình công nghệ sinh học thực phẩm / Ngô Xuân Mạnh, chủ biên, Nguyễn Hoàng Anh ... [et al.]. H. : Đại học Nông Nghiệp, 2013. - 187 Tr. ; 19 x 26,5 cm., Phân loại: 660.607 11 GIA 2013, Giáo trình
266	Giáo trình vi sinh vật học thực phẩm / Kiều Hữu Ảnh H. : Giáo dục Việt Nam, 2012 - 275 Tr. ; 16 x 24 cm, Phân loại: 660.607 11 KIA 2012, Giáo trình
267	Bài giảng thực hành công nghệ sinh học trong chọn tạo giống cây trồng / Nguyễn Quốc Trung (c.b), Tống Văn Hải,... [và các tác giả khác]. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 18 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.60711 BAI 2020, Giáo trình
268	Bài giảng hướng dẫn thực hành công nghệ protein - enzyme / Nguyễn Thanh Huyền(c.b), Trần Thị Hồng Hạnh, ... [và các tác giả khác]. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 30 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.60711 BAI 2020, Giáo trình
269	Bài giảng hợp chất thứ cấp thiên nhiên / Nguyễn Đức Bách (c.b), Trần Thị Hồng Hạnh,...[và các tác giả khác]. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 164 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.60711 BAI 2020, Giáo trình
270	Bài giảng công nghệ sinh học đại cương / Nguyễn Thị Lâm Hải (c.b), Đinh Trường Sơn, ... [và các tác giả khác]. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 167 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.60711 BAI 2020, Giáo trình
271	Giáo trình ứng dụng công nghệ vi sinh trong chăn nuôi : Dành cho sinh viên cao học / Nguyễn Thị Tuyết Lê, Nguyễn Hoàng Thịnh (Đồng c.b). H. : Học viện Nông nghiệp, 2021. - xiii, 129 Tr. ; 19 x 27cm., Phân loại: 660.60711 GIA 2021, Giáo trình
272	Microbial Biotechnology : Principles and Applications / Edited by Lee Yuan Kun. Singapore : World Scientific, 2013. - 877 Tr. ; 24 cm., Phân loại: 660.62 MIC 2013, Tài liệu tham khảo
273	Công nghệ vi sinh . Tập 2: Vi sinh vật học công nghiệp /Nguyễn Đức Lượng Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014 - 371 tr. : 24cm., Phân loại: 660.62 NGL 2014, Tài liệu tham khảo
274	Bài giảng hướng dẫn thực hành công nghệ vi sinh / Trần Thị Hồng Hạnh (c.b), Nguyễn Văn Giang, ... [và các tác giả khác]. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 43 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.620711 BAI 2020, Giáo trình
275	Giáo trình hoá sinh công nghiệp / Lê Ngọc Tú (ch.b), Đặng Thị Thu,...[và các tác giả khác]. H. : Khoa học và kỹ thuật, 2019. - 479 tr. : ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.630711 GIA 2020, Tài liệu tham khảo
276	Fermentation Microbiology and Biotechnology / E. M. T. El-Mansi, C. F. A. Bryce...[et al] USA. : CRC Press, 2012 - 535 Tr. ; 24 cm, Phân loại: 660.634 FER 2012, Tài liệu tham khảo
277	Enzyme bổ sung thức ăn chăn nuôi: Tự nhiên và tái tổ hợp / Quyền Đình Thi, Đỗ Thị Tuyên H. : Khoa học tự nhiên và công nghệ, 2014 - 365 Tr. ; 16 x 24 cm., Phân loại: 660.634 QUT 2014, Tài liệu tham khảo
278	Enzym học / Nguyễn Văn Mùi Hà Nội : Giáo dục ; 2012 - 443 Tr. ; 16 x 24 cm, Phân loại: 660.634 NGM 2012, Tài liệu tham khảo
279	Công nghệ protein - Enzyme / Nguyễn Xuân Cảnh. H. : Nxb. Học viện Nông nghiệp, 2018. - 178 Tr. ; : 27 cm., Phân loại: 660.634 NGC 2018, Giáo trình

280	Enzyme Nanocarriers / edited by Daniela Cardinale, Thierry Michon. USA : Pan Stanford, 2016. - 246 p. ; 25 cm., Phân loại: 660.634 ENZ 2016, Tài liệu tham khảo
281	Công nghệ sinh học / Tập 3 Phạm Thị Trân Châu, Phan Tuấn Nghĩa H. : Giáo dục, 2016. - 203 tr. : 27 cm., Phân loại: 660.634 PHC 2016/3, Tài liệu tham khảo
282	Gen - Chẩn đoán và điều trị các bệnh phân tử về gen / Đái Duy Ban H. : Khoa học tự nhiên và công nghệ, 2013 - 477 Tr. ; 16 x 24 cm, Phân loại: 660.65 ĐAB 2013, Tài liệu tham khảo
283	Biotechnologies of crop improvement, volume2 : Transgenic Approaches / Satbir Singh Gosal, Shabir Hussain Wani. New York, NY : Springer, 2018. - xviii, 485 pages : 24 cm; PDF., Phân loại: 660.65 GOS 2018, Tài liệu tham khảo
284	Starch polymers : From genetic engineering to green applications / Edited by Peter J. Halley, Luc Averous. Amsterdam : Elsevier, 2014. - xxi , 461 pages : ; 24 cm; PDF., Phân loại: 660.65 STA 2014, Tài liệu tham khảo
285	Bài giảng kỹ thuật di truyền, nguyên lý và ứng dụng / Đinh Trường Sơn. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 119 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 660.65 DDISS 2020, Giáo trình
286	Advances in Food and Nutrition Research. Volume 62. / Steve L. Taylor Edited by Amsterdam : Elsevier Academic Press , 2011 - 247 Tr. ; 22cm, Phân loại: 664 ADV 2011/62, Tài liệu tham khảo
287	Food Biochemistry and Food Processing/ Edited by Benjamin K. Simpson...[et al.] Malaysia : Wiley-Blackwell, 2012 - 896 Tr. ; 24 cm, Phân loại: 664 FOO 2012, Tài liệu tham khảo
288	Phân tích hóa học thực phẩm / Hà Duyên Tư, chủ biên, Lê Ngọc Tú ... [et al.]. H. : Khoa học và kỹ thuật, 2013. - 323 Tr. ; 16 x 24 cm., Phân loại: 664 PHA 2013, Tài liệu tham khảo
289	Giáo trình kỹ thuật chế biến nông sản thực phẩm / Trần Như Khuyên (ch.b.), Nguyễn Thanh Hải,... H. : Nông nghiệp, 2014. - 390 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664 GIA 2014, Giáo trình
290	Cơ sở của phương pháp tạo cấu trúc cho các sản phẩm thực phẩm / Lê Ngọc Tú (ch.b.), Lưu Duẩn, Lương Hồng Nga, Phan Thanh Tâm H. : Bách khoa Hà Nội, 2015 - 159 Tr. ; 16 x 24 cm, Phân loại: 664 COS 2015, Tài liệu tham khảo
291	Thí nghiệm phân tích thực phẩm / Trần Bích Lam Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2013 - 209 tr. : 24cm., Phân loại: 664 TRL 2013, Tài liệu tham khảo
292	Thí nghiệm vi sinh vật học thực phẩm / Lê Văn Việt Mẫn (ch.b.), Lại Mai Hương Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014 - 152 tr. : 27 cm., Phân loại: 664 LEM 2014, Tài liệu tham khảo
293	Woodhead publishing series in food science, technology and nutrition, Number 269, Edited by T. M. Taylor Amsterdam : Elsevier, 2015 - 412 Tr. ; 24 cm., Phân loại: 664 WOO 2015/269, Tài liệu tham khảo
294	Woodhead publishing series in food science, technology and nutrition, Number 241, David Hammond Amsterdam : Elsevier, 2015 - 99 Tr. ; 24 cm., Phân loại: 664 HAM 2015/241, Tài liệu tham khảo
295	Woodhead publishing series in food science, technology and nutrition, Number 260, Edited by J. Hoorfar Oxford : Woodhead publishing, 2014 - 436 Tr. ; 24 cm., Phân loại: 664 WOO 2014/260, Tài liệu tham khảo
296	Woodhead publishing series in food science, technology and nutrition, Number 265, Edited by Wilhelm Holzapfel Amsterdam : Elsevier, 2015 - 559 Tr. ; 24 cm., Phân loại: 664 WOO 2015/265, Tài liệu tham khảo
297	Cơ sở tính toán thiết kế máy và thiết bị thực phẩm / Tôn Thất Minh H. : Hồng Đức, 2013 - 291 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664.002 8 TOM 2012, Từ điển

298	Giáo trình máy và thiết bị chế biến lương thực / Tôn Thất Minh. H. : Bách Khoa, 2013. - 271 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664.002 8 TOM 2013, Tài liệu tham khảo
299	Lập dự án và thiết kế nhà máy trong công nghiệp thực phẩm và công nghiệp sinh học / Hoàng Đình Hoà (ch.b.), Phạm Tuấn Anh. H. : Bách khoa Hà Nội, 2017. - 307 Tr. : ; 24 cm., Phân loại: 664.00284 HOH 2017, Tài liệu tham khảo
300	Encyclopedia of agricultural, food, and biological engineering. Volume 2 /edited by Dennis R. Heldman, Carmen I. Moraru. Boca Raton [etc.] : CRC Press, 2011. - 2 v. : 29 cm., Phân loại: 664.003 ENC 2010/2, Từ điển
301	Tiếng anh chuyên ngành công nghệ thực phẩm: = The language of techno-food processing in English : Song ngữ Anh - Việt / Nguyễn Thị Hiền (ch.b.), Lê Thị Lan Chi, Từ Việt Phú, Lương Hồng Nga H. : Khoa học và kỹ thuật, 2016 - 271Tr. ; 27cm, Phân loại: 664.014 TIE 2016, Tài liệu tham khảo
302	Công nghệ chế biến thực phẩm thủy sản. Tập 2,Nguyễn Trọng Cẩn. Chủ biên, Đỗ Minh Phụng, Nguyễn Anh Tuấn H. : Khoa học và Kỹ thuật, 2011 - 379 Tr. ; 24 cm, Phân loại: 664.02 CON 2011/2, Tài liệu tham khảo
303	Food Processing Handbook Volume 2 /James G.Brennan, Alistair S. Grandison Edited by. USA : Wiley - Blackwell, 2012. - 775 Tr. ; 25cm., Phân loại: 664.02 FOO 2012/2, Tài liệu tham khảo
304	Food Processing Handbook. Volume 1 /James G.Brennan; Alistair S. Grandison, Edited by. USA : Wiley - Blackwell, 2012. - 280 Tr. ; 25cm., Phân loại: 664.02 FOO 2012/1, Tài liệu tham khảo
305	Giáo trình các quá trình và thiết bị trong công nghệ thực phẩm - công nghệ sinh học. Tập 1,Tôn Thất Minh (c.b), Phạm Anh Tuấn. H. : Bách Khoa, 2016. - 383 Tr. ; 16 x 24 cm., Phân loại: 664.02 TOM 2016/1, Tài liệu tham khảo
306	Giáo trình các quá trình và thiết bị trong công nghệ thực phẩm - công nghệ sinh học. Tập 2,Tôn Thất Minh (c.b), Phạm Anh Tuấn, Nguyễn Tân Thành. H. : Bách Khoa, 2015. - 415 Tr. ; 16 x 24 cm., Phân loại: 664.02 TOM 2015/2, Từ điển
307	Ứng dụng Enzyme trong công nghiệp thực phẩm / Hoàng Kim Anh, Trần Ngọc Hiếu. H. : Khoa học kỹ thuật, 2012. - 281 Tr. ; 14.5 x 20.5 cm., Phân loại: 664.021 HOA 2012, Tài liệu tham khảo
308	Handbook of Plant-Based Fermented Food and Beverage Technology, / Y.H. Hui, E.O. Evranuz Edited by New York : CRC Press., 2012 - 801 tr.: 25 cm, Phân loại: 664.024 HAN 2012, Tài liệu tham khảo
309	Principles of fermentation technology / Peter F. Stanbury, Allan Whitaker, Stephen J. Hall. Amsterdam : Butterworth-Heinemann, an imprint of Elsevier, 2017. - xix, 803 pages : 24 cm., Phân loại: 664.024 STA 2017, Tài liệu tham khảo
310	Bài giảng vi sinh vật thực phẩm / Lê Minh Nguyệt, Phan Thị Phương Thảo. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 123 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664.0240711 LEN 2020, Giáo trình
311	Giáo trình công nghệ lên men / Nguyễn Thị Thanh Thủy (ch.b), Bạch Thị Mai Hoa. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 298 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664.0240711 NGT 2020, Giáo trình
312	Food preservation process design / Dennis R. heldman Amsterdam : Elsevier, 2011 - 354 Tr. ; 25cm, Phân loại: 664.028 HEL 2011, Tài liệu tham khảo
313	Ohmic heating in food processing / edited by Hosahalli S. Ramaswamy, Michele Marcotte, Sudhir Sastry, Khalid Abdelrahim. Boca Raton : CRC press, Taylor & Francis group, 2014 - xxi, 507 pages : 27 cm., Phân loại: 664.028 OHM 2014, Tài liệu tham khảo
314	Bảo quản lương thực / Mai Lê (c.b), Bùi Đức Hợi, Lương Hồng Nga H. : Bách khoa Hà Nội, 2013 - 231 Tr. ; 19x27 cm, Phân loại: 664.028 MAL 2013, Tài liệu tham khảo

315	Infrared Heating for Food and Agricultural Processing / Zhongli Pan, Griffiths G. Atungulu USA : CRC Press., 2011 - 284 Tr. ; 25cm, Phân loại: 664.028 8 INF 2011, Tài liệu tham khảo
316	Giáo trình kỹ thuật bảo quản nông sản thực phẩm / Trần Như Khuyến (c.b.), Nguyễn Thanh Hải. H. : Học viện Nông nghiệp, 2022. - viii, 329 tr. : 19 x 27 cm., Phân loại: 664.0280711 TRK 2022, Giáo trình
317	Plant responses to drought and salinity stress : developments in a post-genomic era . Vol 57 / volume editor: Ismail Turkan Amsterdam ; Boston : Elsevier Academic Press, cop. 2011 - xxxvi, 555 p. : 24 cm, Phân loại: 664.07 RAO, Tài liệu tham khảo
318	The image processing handbook / John C. Russ India : CRC press, 2011 - 866 Tr. ; 24 cm, Phân loại: 664.07 RUS 2010, Tài liệu tham khảo
319	Chemical analysis of food : techniques and applications / [edited by] Yolanda Picó. Waltham, MA : Academic Press, 2012. - xiv, 798 p. : 25 cm., Phân loại: 664.07 CHE 2012, Tài liệu tham khảo
320	Fats in food technology / Edited by Kaness K. Rajah UK. : John Wiley & Sons, 2014 - 369 Tr. ; 25 cm., Phân loại: 664.07 FAT 2014, Tài liệu tham khảo
321	Giáo trình kiểm định và truy xuất nguồn gốc thực phẩm / Nguyễn Thị Minh Tú (ch.b.), Hoàng Quốc Tuấn, Nguyễn Thị Thảo... H. : Bách khoa Hà Nội , 2016. - 375 tr. : 24 cm., Phân loại: 664.070711 GIA 2016, Tài liệu tham khảo
322	Giáo trình hóa học thực phẩm / B.s.: Ngô Xuân Mạnh, Lại Thị Ngọc Hà (ch.b.), Vũ Thị Hằng. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 237 Tr. : 19 x 27 cm., Phân loại: 664.0711 NGM 2020, Giáo trình
323	Bài giảng bao gói thực phẩm / Nguyễn Trọng Thăng. H. : Học viện Nông nghiệp, 2021. - x, 120 Tr. : ; 19 x 27cm., Phân loại: 664.0711 NGT 2021, Giáo trình
324	Sản xuất, chế biến, bảo quản thức ăn chăn nuôi. Vinh : Đại học Vinh, 2018. - 163 Tr. ; 14.5 x 20.5 cm., Phân loại: 664.66 NGĐ 2018, Tài liệu tham khảo
325	Flour and Breads and their Fortification in Health and Disease Prevention / Victor R. Preedy, Ronald R. Watson, Vinood B. Patel Edited by New York : Elsevier , 2011 - 524 Tr. ; 27cm, Phân loại: 664.7 FLO 2011, Tài liệu tham khảo
326	Bài giảng công nghệ chế biến ngũ cốc / Đinh Thị Hiền. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 109 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664.7 ĐIH 2020, Giáo trình
327	Bài giảng công nghệ chế biến đậu đỗ / Đinh Thị Hiền. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 116 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664.726 ĐIH 2020, Giáo trình
328	Handbook of Seafood Quality, Safety and Health Applications / Edited by Nirmal K. Sinha, Jiwan S. Sidhu...[et al] Malaysia : Wiley - Blackwell, 2012 - 694 Tr. ; 27 cm, Phân loại: 664.8 HAN 2012, Tài liệu tham khảo
329	Công nghệ bảo quản chế biến rau quả / Hà Văn Thuyết, Cao Hoàng Lan, Nguyễn Thị Hạnh H. : Bách Khoa Hà Nội, 2015 - 290 tr. : 24cm., Phân loại: 664.8 HAT 2015, Tài liệu tham khảo
330	Tropical and subtropical fruits : Postharvest physiology processing and packaging / Muhammad Siddiq, Editor; Jasim Ahmed, Associate editors...[et al]. USA : Wiley - Blackwell, 2012. - 631 Tr. ; 25cm., Phân loại: 664.804 6 TRO 2012, Tài liệu tham khảo
331	Hướng dẫn công nghệ và sử dụng thiết bị sơ chế, bảo quản nhãn, vải / B.t.: Lê Lâm, Lê Minh Thu. H. : Nông nghiệp, 2017. - 127 Tr. : 21 cm., Phân loại: 664.8046 HUO 2017, Tài liệu tham khảo
332	Công nghệ rau quả / Hà Văn Thuyết (ch.b.), Cao Hoàng Lan, Nguyễn Thị Hạnh. H. : Bách Khoa, 2013. - 379 Tr. ; 16 x 24 cm., Phân loại: 664.805 HAT 2013, Tài liệu tham khảo
333	Bài giảng công nghệ chế biến thịt / Nguyễn Đức Doan. H. : Học viện Nông nghiệp, 2020. - 52 Tr. ; 19 x 27 cm., Phân loại: 664.9 NGD 2020, Giáo trình

334	Handbook of frozen food processing and packaging / Edited by Da - Wen Sun. Boca Raton : CRC Press, 2012. - xviii, 917 p. ; 25 cm., Phân loại: 664.902 HAN 2012, Tài liệu tham khảo
335	Plastic Films in Food Packaging : Materials, Technology and Applications / Edited by Sina Ebnesajjad. USA : Elsevier, 2013. - 698 Tr. ; 27 cm., Phân loại: 664.902 PLA 2013, Tài liệu tham khảo